

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 83/2022/HSPT

Ngày: 31- 10 - 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoài Nam.

Ông Lại Văn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2022/TLPT- HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Ch và đồng bọn do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Ch, Trần Văn Th, Ngô Hồng D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 182/2022/HSST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số nhà 6A ô 18 phường H, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Quốc Tr và bà Nguyễn Thị X; vợ: Ngô Thị Thanh T; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 09-3-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Văn Th, sinh năm 2002; nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Đình Ch và bà Hoàng Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 09-3-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Ngô Hồng D, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số nhà 4/26/136 đường P, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Ngô Hồng C và bà Nguyễn Thị B; vợ: Trần Thị Q; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 09-3-2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt tại phiên tòa.

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị: Trần Ngọc T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số nhà 22/83 đường V, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 05 phút ngày 07/3/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán Karaoke Royal số 285 đường Lương Thế Vinh, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định có một số đối tượng tụ tập tại phòng hát có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nam Định phối hợp cùng Công an phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định tiến hành kiểm tra, phát hiện Trần Quang D1, sinh năm 1990, trú tại số 9 đường Kênh, phường C, thành phố N đi ra từ phòng Vip 302 quán Karaoke Royal; tổ công tác yêu cầu Trần Quang D quay lại phòng Vip 302 để kiểm tra thì phát hiện trong phòng có các đối tượng: Trần Văn Th, Nguyễn Văn Ch, Ngô Hồng D, Trần Ngọc T, Lô Thị M, sinh năm 2001 trú tại Bản M, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An và Trần Thị H, sinh năm 1993, trú tại thôn 2, xã Ng, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ:

Trên mặt bàn đối diện cửa ra vào phòng Vip 302 (ký hiệu B1) có: 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 25 cm, trên mặt đĩa có chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã thu gom chất rắn dạng tinh thể màu trắng trên vào 01 túi ni lông màu trắng kích thước (4x7) cm niêm phong (ký hiệu M1); 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, đường kính 25 cm, trên mặt đĩa có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, niêm phong (ký hiệu M2); trên mặt bàn (B1) 01 bật lửa ga màu đỏ; trên vai ghế ngồi 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng; phía sau bộ âm ly 01 túi ni lông màu trắng kích thước (4x7) cm bên trong có 01 viên nén màu xám trên bề mặt có chữ “Redbul” và 01 cục viên nén màu xám, được niêm phong (ký hiệu M3); dưới gầm bàn (B1) 01 túi ni lông màu trắng kích thước (3x3) cm bên trong có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, niêm phong (ký hiệu M4).

Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của các đối tượng một số đồ vật, tài sản: Nguyễn Văn Ch 01 điện thoại di động màu trắng đen, mặt sau có chữ Iphone đã niêm phong; 01 chiếc xe máy BKS 29Y5 - 12539 đều đã cũ và 130.000 đồng; Trần Văn Th 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Iphone đã niêm phong; 01 chiếc xe máy BKS 18B1 - 30294 đều đã cũ; Ngô Hồng D 01 điện thoại di động

màu trắng xám, mặt sau có chữ Iphone đã niêm phong; 01 chiếc xe máy BKS 18B2 - 65836 đều đã cũ và 350.000 đồng; Trần Ngọc T 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Iphone đã niêm phong; 01 chiếc xe máy BKS 18B1 - 18317 đều đã cũ; Ngô Thị H 01 điện thoại di động màu trắng đã cũ, đã niêm phong và 320.000 đồng; Lô Thị M 01 điện thoại di động mặt sau có chữ Iphone đã niêm phong; Trần Quang D1 01 điện thoại di động màu trắng đã niêm phong; 01 chiếc xe máy BKS 18B1 - 14840 đều đã cũ.

Sau khi kiểm tra, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản đưa các đối tượng về trụ sở Công an thành phố Nam Định làm việc.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ và tiến hành thu 07 mẫu nước tiểu của các đối tượng Trần Văn Th, Nguyễn Văn Ch, Ngô Hồng D, Trần Ngọc T, Ngô Thị H, Lô Thị M, Trần Quang D1 niêm phong ký hiệu lần lượt từ N1 đến N7 gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định để tiến hành xác định các chất ma túy có trong 07 mẫu nước tiểu trên.

Bản kết luận giám định số 374/KL - KTHS ngày 09/3/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước (4x7) cm được niêm phong ký hiệu M1; mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trên bề mặt 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 25cm được niêm phong ký hiệu M2 và mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng bám dính trong 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước (3x3) cm được niêm phong ký hiệu M4 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu M1: 1,190 gam; Khối lượng mẫu M2: không xác định được khối lượng; Khối lượng mẫu M4: 0,002 gam.

- Mẫu gồm 01 (một) viên nén màu xám trên bề mặt có chữ “Redbul” và 01 (một) cục viên nén màu xám trong 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước (4x7) cm niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu M3: 0,667 gam

Bản kết luận giám định số 375/GĐKTHS ngày 14/3/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: MDMA, trong 05 (năm) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N1, N2, N3, N5 và N7 gửi giám định.

- Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp theo danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành trong 02 (hai) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N4 và N6 gửi giám định (thu của Trần Quang D1 và Lô Thị M) .

Quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng 20 giờ ngày 07/3/2022, sau khi uống bia xong tại quán bia địa chỉ số 1 đường Giải Phóng, thành phố Nam Định. Ch rử H, Th, T và Ngô Hồng D đi hát Karaoke tại quán Royal số 285 đường L, phường C, thành phố N. Lúc này, Ch nói “*tiền hát hết bao nhiêu thì chia đều cho 4 anh em, còn H thì thôi*”. T nói không có tiền nên D nói sẽ trả tiền hát cho T.

Sau đó Th, T và Ngô Hồng D đi 03 xe máy đến quán karaoke Royal trước, còn Ch và H đi sau. Khi đến nơi, Th, T và Ngô Hồng D gặp một người phụ nữ ở tầng 1, D hỏi chị ta “có phòng hát không?”. Người phụ nữ trả lời “có” và bảo lên phòng Vip 302. Th, T và Ngô Hồng D lên phòng Vip 302 một lúc thì Ch và H lên hát cùng. Trong lúc ngồi hát, Ch nói với D là “*khả năng em phải về sớm, anh cho em xin số điện thoại và anh cứ trả tiền trước, hôm nay hết bao nhiêu thì anh báo em và em sẽ trả tiền anh sau*”, D đồng ý. Sau đó Ch nói với D, Th, T là “*Anh em lấy đồ tức là mua ma túy tổng hợp thuốc lắc và Ketamine về sử dụng tý nữa hết bao nhiêu thì chia đều cho cho 4 anh em còn H thì thôi*”. Ch, Ngô Hồng D, Th, T đều thống nhất đồng ý; Ch nói với Th “*lấy 5 viên ma túy tổng hợp và 1 chỉ Ke*” và bảo Th “*gọi thêm mỗi người 1 nhân viên nữ*” thì D và T không yêu cầu gọi nhân viên cho mình. Th đi ra khỏi phòng đứng ở ngoài hành lang tầng 3 gọi điện thoại cho một nam thanh niên (không rõ lý lịch) mà Th lưu tên trong điện thoại là “Ship” và bảo “*lấy hộ cho em 5 viên ma túy tổng hợp thuốc lắc và 1 chỉ Ketamine*”, nam thanh niên đồng ý nói “*hết 4 triệu đồng*”. Th bảo nam thanh niên mang ma túy đến quán Ngôi Sao Trắng (là quán Royal). Sau đó Th gọi điện thoại cho M (không rõ lý lịch) bảo “*bạn gọi cho tôi 1 nhân viên nữ lên Sao Trắng để hát cùng*”. Th quay trở lại phòng hát và nói với mọi người là “*hết 4 triệu*” tiền mua ma túy, D hỏi Th “*trả tiền mặt hay chuyển khoản*” thì Th bảo “*Như nào cũng được*”. D bảo “*Thế để anh chuyển khoản cho*” Th bảo D “*chuyển cho em 04 triệu em mua ma túy mai em thu của mọi người trả cho anh*”, Th đọc số tài khoản nhưng Hồng D không chuyển được tiền, Hồng D cầm điện thoại ra đưa cho T đang hát bảo “*anh không chuyển tiền được, em chuyển hộ anh được không*”, T bảo “*em chuyển được*”, T cầm điện thoại của Hồng D và bảo Th đọc số tài khoản (T không biết việc Hồng D nhờ chuyển tiền cho Th để mua ma túy). Th đọc số tài khoản cho T. T hỏi Th “*chuyển bao nhiêu*” Th bảo “*chuyển 4 triệu đồng*”. T dùng điện thoại của Hồng D chuyển khoản cho Th 4 triệu đồng. Sau đó Th đi ra ngoài hành lang tầng 3 thì gặp M (là nhân viên) đến, Th bảo M đi vào phòng Vip 302 còn Th vẫn đứng ở ngoài hành lang gần nhà vệ sinh thì nam thanh niên bán ma túy đến đưa cho Th một túi nilong màu trắng (kích thước 4x7cm) bên trong có 5 viên ma túy tổng hợp thuốc lắc màu xám và một túi nilong màu trắng (kích thước 3x3cm) đựng 01 chỉ Ketamine. Th chuyển khoản 4 triệu đồng tiền mua ma túy cho nam thanh niên, sau đó nam thanh niên đi đâu không rõ. Th gọi điện thoại cho Quang D nói “*anh lên Sao Trắng hát với em tí*” Quang D bảo “*ừ*”. Th cầm số ma túy vừa mua đi vào phòng Vip 302, Th lấy ma túy tổng hợp thuốc lắc đưa cho Ch, Hồng D mỗi người 1 viên, đưa cho T và H mỗi người nửa viên, Th lấy nửa viên sử dụng. Số ma túy còn lại trong 02 túi nilong Th để trên bàn đối diện cửa phòng. Ch, Hồng D, T, H, Th sử dụng ma túy tổng hợp thuốc lắc, còn M không sử dụng ma túy. Sau đó Quang D đến vào phòng thì Th hỏi Quang D “*anh có chơi kẹo không?*”, Quang D bảo “*không*”. Th đưa cho Quang D túi ma túy Ketamine và chiếc bật lửa ga có sẵn trên bàn. Th cầm túi ma túy còn 1,5 viên ma túy tổng hợp ra chỗ T đứng gần bộ âm ly để nếu ai có nhu cầu sử dụng Th sẽ đưa, Th đưa cho M một tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng bảo M cuốn hộ ông hút để sử dụng Ketamine, M cầm tờ tiền rồi lấy 02 đầu lọc thuốc lá cuốn ông hút nhưng không cuốn được nên để tờ tiền và 02 đầu lọc lên vai ghế. Quang D cầm túi Ketamine đổ ra đĩa có sẵn trên bàn, rồi rút vỏ chiếc túi nilong xuống gầm bàn

sau đó đi ra ngoài thì bị cơ quan Công an đến kiểm tra, Th thấy vậy liền để gói ma túy đang cầm ở tay vào phía sau bộ âm ly (việc Th đưa ma túy cho H và Quang D là cá nhân Th tự làm Ch, Hồng D, T không nhìn thấy và không có ý định cho ai sử dụng ma túy ngoài 04 người góp tiền mua ma túy).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị H khai là bạn của Ch mới quen không bàn bạc đóng góp gì về việc mua ma túy sử dụng, có sử dụng nửa viên ma túy do Th đưa. Lô Thị M khai nhận được gọi đến phòng vip 302 để hát cùng với khách và không đến để sử dụng ma túy. Trần Quang D khai được Th gọi đến phòng vip 302 để hát. Khi Quang D vào phòng thì Th hỏi Quang D “anh có chơi kẹo không?”, Quang D bảo “không”. Th đưa cho Quang D túi ma túy Ketamine và chiếc bật lửa. Quang D cầm túi Ketamine rồi đổ ra đĩa sau đó mở cửa ra ngoài định đi vệ sinh thì bị cơ quan Công an đến kiểm tra như đã nêu trên.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn Th, Nguyễn Văn Ch, Ngô Hồng D, Trần Ngọc T, Trần Thị H, Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, theo khoản 1 điều 23 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Trần Ngọc T không biết việc Hồng D nhờ chuyển tiền cho Th để mua ma túy nên hành vi của T phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Trần Thị H, Lô Thị M và Trần Quang D đều không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý. Trả lại cho Lô Thị M và Trần Quang D và Trần Thị H số tài sản đã tạm giữ.

Đối với Trần Thị V sinh năm 1965 là chủ quán Karaoke Royal, không biết các đối tượng trong khi thuê phòng hát karaoke để sử dụng ma túy; là người thiếu trách nhiệm, để người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý. Công an thành phố Nam Định đã đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Nam Định quyết định xử phạt hành chính theo Điểm a khoản 4 điều 23, Mục 2 khoản 2 Điều 4 nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 182/2022/HSST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch, Trần Văn Th, Ngô Hồng D phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ 09-3-2022.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09-3-2022.

4. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Ngô Hồng D 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09-3-2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo khác, tuyên vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

* Ngày 05-09-2022 và ngày 12-09-2022 các bị cáo Nguyễn Văn Ch, Trần Văn Th, Ngô Hồng D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn Ch, Trần Văn Th, Ngô Hồng D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên. Các bị cáo đều trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, lần đầu phạm tội do ham chơi không làm chủ được bản thân, sau khi phạm tội các bị cáo rất ăn năn hối cải; riêng bị cáo Ch có thời gian tham gia quân đội, mẹ bị cáo là người có công với nước được Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen, bố bị cáo D là thương binh; vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo Ch từ 12 đến 15 tháng tù, Th từ 12 đến 15 tháng tù, D từ 18 đến 21 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Ch, Trần Văn Th, Ngô Hồng D làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 20 giờ ngày 07-3-2022 sau khi uống bia xong Nguyễn Văn Ch rủ Trần Thị H, Trần Văn Th, Ngô Hồng D, Trần Ngọc T đi hát karaoke tại quán Royal tại địa chỉ số 285 đường Lương Thế Vinh, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định. Tại đây, Nguyễn Văn Ch đã đề xuất với Trần Văn Th, Ngô Hồng D, Trần Ngọc T mua ma túy để sử dụng, tiền mua ma túy chia đều cho 4 người và chỉ đạo Trần Văn Th mua ma túy. Sau đó Trần Văn Th là người trực tiếp giao dịch mua ma túy, Ngô Hồng D biết Th trả tiền mua ma túy nên đã đưa điện thoại của mình nhờ Trần Ngọc T chuyển tiền qua tài khoản cho Trần Văn Th để Th trả tiền mua ma túy. Trần Ngọc T không biết Th nhờ mình chuyển tiền để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy Nguyễn Văn Ch, Trần Thị H, Trần Văn Th, Ngô Hồng D, Trần Ngọc T đã cùng nhau sử dụng ma túy. Trần Văn Th đã đưa ma túy cho Trần Thị H để H cùng sử dụng ma túy.

Từ nội dung trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Ch, Trần Văn Th, Ngô Hồng D phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Nguyễn Văn Ch 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, Trần Văn Th 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, Ngô Hồng D 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù là trong khung hình phạt đã truy tố. Các bị cáo Ch, Th, D không kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo về hình phạt.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo phạm tội theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 07 năm tù đến 15 năm tù đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy từ 02 người trở lên, trong vụ án này các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 04 người. Các bị cáo Ch, Th, D đều có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có một tiền án tiền sự giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, riêng bị cáo D có thêm tiền án tiền sự giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nêu trên là không phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tiền án tiền sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm gia đình các bị cáo đều có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn được địa phương xác nhận, riêng gia đình bị cáo Ch xuất trình thêm tài liệu chứng minh bị cáo có thời gian tham gia quân đội và Bằng khen của Bộ Quốc phòng cấp cho mẹ bị cáo. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo; riêng bị cáo D có bố là thương binh, là đồng phạm với vai trò giúp sức có mức độ nên áp dụng khoản 2 Điều 54 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, thể hiện sự nhân đạo khoan hồng của pháp luật đối với những người nhất thời phạm tội và biết ăn năn hối cải.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Sửa bản án sơ thẩm số 182/2022/HSST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch, Trần Văn Th, Ngô Hồng D phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ 09-3-2022.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09-3-2022.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Hồng D 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09-3-2022.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

3. Án phí: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA TP Nam Định;
- Chi cục Thi hành án TP Nam Định;
- UBND xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Dũng